

Bản án số: 580/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 31/07/2020

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trương Văn Hải**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1) Bà **Nguyễn Thị Vạn**

2) Bà **Nguyễn Thị Thúy Oanh**

*Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Văn Cơ**\_Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bình Chánh không tham gia phiên tòa.

Ngày 31 tháng 07 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 06 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 125/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 07 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông **Huỳnh Ngọc L**, sinh năm: 1972; Địa chỉ: ấp 2A, xã VLB, huyện BC, Thành phố H\_có mặt.

**Bị đơn:** Bà **Đỗ Thị U**, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Địa chỉ: ấp 2A, xã VLB, huyện BC, Thành phố H\_vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện về việc: “Ly hôn” nguyên đơn là ông Huỳnh Ngọc L trình bày giữa ông và bà Đỗ Thị U sau khi quen biết, tìm hiểu đã tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng và có đăng ký kết hôn vào năm 1997 (theo giấy chứng nhận kết hôn số 01OH, quyển số: 01/1997 do Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/07/1997). Giữa ông và bà Đỗ Thị U chung sống với nhau có 02 (hai) con chung là Huỳnh Phúc Vinh, sinh ngày: 04/09/1995 và Huỳnh Hiếu Thảo, sinh ngày: 07/08/2004.

Đầu năm 2019, do hai bên chung sống không hạnh phúc, thường xảy ra xung đột bất đồng, gây gổ cãi vã nhau nên cả hai đã sống ly thân.

Tại Tòa hôm nay, ông Huỳnh Ngọc L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Đỗ Thị U; Về con chung: có 02 (hai) con chung là Huỳnh Phúc Vinh, sinh ngày: 04/09/1995 và Huỳnh Hiếu Thảo, sinh ngày: 07/08/2004. Hiện tại cháu Huỳnh Phúc Vinh đã trưởng thành nên ông L không yêu cầu Tòa giải quyết, ông chỉ yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huỳnh Hiếu Thảo và không yêu cầu bà U cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét; Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

Về phía bà Đỗ Thị U, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã nhiều lần triệu tập bà đến trụ sở Tòa án để giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bà Đỗ Thị U vắng mặt không rõ lý do và không có ý kiến phản hồi mặc dù đã được Tòa án tổng đạt giấy báo hợp lệ, do đó Tòa án không thể tiến hành hòa giải theo quy định của pháp luật. Do bà Đỗ Thị U vắng mặt tại phiên tòa (mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ), nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Đỗ Thị U là phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

### **1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:**

Xét yêu cầu khởi kiện của đương sự, cùng các tài liệu có trong hồ sơ, đơn xin ly hôn của ông Huỳnh Ngọc L đối với bà Đỗ Thị U, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để xác định đây là vụ kiện Hôn nhân gia đình

về việc “Tranh chấp ly hôn”, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo qui định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; bà Đỗ Thị U có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các biên bản tổng đạt của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh triệu tập bà Đỗ Thị U có mặt tại trụ sở Tòa án để tiến hành các bước tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng bà Đỗ Thị U vắng mặt không rõ lý do. Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã tổng đạt giấy triệu tập bà Đỗ Thị U đến trụ sở Tòa án để tham dự hoà giải, dự phiên tòa cũng như Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, các giấy triệu tập để trình bày ý kiến, giấy triệu tập hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử công khai và giấy triệu tập tham dự phiên tòa sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh yêu cầu bà Đỗ Thị U phải có mặt tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh để nghe xét xử sơ thẩm vụ án nhưng bà Đỗ Thị U vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Cho nên Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm công khai là phù hợp quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

## **2. Về các yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: năm 1997, ông Huỳnh Ngọc L và bà Đỗ Thị U sau khi quen biết, tìm hiểu đã tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng và hai bên có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật (đăng ký kết hôn vào năm 1997 theo giấy chứng nhận kết hôn số 01 OH, quyển số: 01/1997 do Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/07/1997). Việc ông Huỳnh Ngọc L và bà Đỗ Thị U tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng là có thật và hai bên có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống giữa ông Huỳnh Ngọc L và bà Đỗ Thị U có nhiều mâu thuẫn. Năm 2019, do hai bên chung sống không hạnh phúc, thường xảy ra xung đột bất đồng, gây gổ cãi vã nhau nên cả hai đã sống ly thân; ông Huỳnh Ngọc L đã nộp đơn ly hôn đối với bà Đỗ Thị U tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh vì ông khẳng định rằng giữa hai người đã không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và

gia đình về: “Tình nghĩa vợ chồng”; Tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình có quy định: “Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn...”. Nay tại tòa ông Huỳnh Ngọc L yêu cầu giải quyết cho ông được ly hôn đối với bà Đỗ Thị U. Đối chiếu các quy định trên của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của ông Huỳnh Ngọc L là có cơ sở nên chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh Ngọc L xin được ly hôn đối với bà Đỗ Thị U.

Về con chung: Trong quá trình chung sống với nhau, giữa ông Huỳnh Ngọc L và bà Đỗ Thị U có 02 (hai) con chung là Huỳnh Phúc Vinh, sinh ngày: 04/09/1995 và Huỳnh Hiếu Thảo, sinh ngày: 07/08/2004. Hiện tại cháu Huỳnh Phúc Vinh đã trưởng thành nên Tòa không đặt ra để giải quyết, riêng cháu Huỳnh Hiếu Thảo, sinh ngày: 07/08/2004 tại tòa hôm nay, ông L xin nuôi, ông không yêu cầu bà U cấp dưỡng nuôi con. Đối với việc giao cháu Huỳnh Hiếu Thảo, sinh ngày: 07/08/2004 cho ai trực tiếp nuôi dưỡng thì Hội đồng xét xử xét thấy như sau: Hiện cháu Huỳnh Hiếu Thảo đang do ông L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, lo lắng cho cháu. Ông L và cháu đang sống chung với nhau nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật; ghi nhận việc ông L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình thì bà Đỗ Thị U có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc hai cháu, không ai được quyền cản trở bà Đỗ Thị U thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: ông L khai không có, nên Tòa không đặt ra để giải quyết; Về nợ chung, các nghĩa vụ dân sự khác: ông L tự khai không có nên Tòa không xét đến.

Về phía bà Đỗ Thị U, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào biên bản tổng đạt thông báo, các biên bản tổng đạt giấy triệu tập hòa giải, cho thấy Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho bà Đỗ Thị U theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bà Đỗ Thị U không có ý kiến và cũng không đến Tòa để hòa giải, chứng tỏ bà Đỗ Thị U không có thiện chí và không có ý thức tôn trọng pháp luật, do vậy nghĩ nên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của phía nguyên đơn là phù hợp quy định của pháp luật.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do ông Lương chịu.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 63, Điều 146, Điều 147, Điều 203, Điều 220, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 19, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017; Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự;

### **Tuyên xử:**

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Huỳnh Ngọc L đối với bà Đỗ Thị U.

Xử cho ông Huỳnh Ngọc L được ly hôn với bà Đỗ Thị U. Giấy chứng nhận kết hôn số 01 OH, quyển số: 01/1997 do Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/07/1997 không còn giá trị pháp lý.

2/ Về con chung: Ông Huỳnh Ngọc L và bà Đỗ Thị U có 02 (hai) con chung là Huỳnh Phúc Vinh, sinh ngày: 04/09/1995 và Huỳnh Hiếu Thảo, sinh ngày: 07/08/2004. Cháu Huỳnh Phúc Vinh, sinh ngày: 04/09/1995\_ đã trưởng thành nên Tòa không xét đến.

Riêng cháu Huỳnh Hiếu Thảo, sinh ngày: 07/08/2004 giao cho ông Huỳnh Ngọc L được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Huỳnh Ngọc L không yêu cầu bà Đỗ Thị U thực hiện việc đóng góp mức cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu sau này có yêu cầu Tòa sẽ giải quyết sau.

Bà Đỗ Thị U có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con. Người không nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3/ Về tài sản chung: Do ông Huỳnh Ngọc L khai không có nên Tòa không đặt ra để giải quyết.

Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Do ông Huỳnh Ngọc L tự khai không có nên Tòa không xét đến.

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm là: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do ông Huỳnh Ngọc L chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Huỳnh Ngọc L đã nộp là: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0079197 ngày 03/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Huỳnh Ngọc L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích cho đương sự (người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự) biết về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự).

**-Nơi nhận:**

- TANDTP.HCM.
- VKSNDTP.HCM.
- VKSNDH.Bình Chánh.
- Chi cục Thi hành án DS H.Bình Chánh.
- Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh.
- Các đương sự.
- Lưu VP, HS

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Văn Hải**